

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 11 – 5 – 2022  
“Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên* Ông Nguyễn Văn Hòa.  
*tòa:* - Ông Đào Kim Kinh  
*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Đinh Thị Thanh Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hạ Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Võ Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 56/2022/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc: “Tranh chấp về ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXS-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 6, phường TP, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn T, sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT: Tổ 4, phường NN, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 156B đường N, phường TP, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn Huỳnh Thị P có mặt tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn T có mặt tại phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án mà không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn khởi kiện ngày 22/02/2022, bản trình bày ngày 24/02/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Huỳnh Thị P trình bày: Bà P và ông Nguyễn T sau khi thời gian tìm hiểu thì tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày

10/4/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống của mỗi người hoàn toàn khác nhau, tính tình không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau, làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa vợ chồng kéo dài ngày càng trầm trọng và đã không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay bà P xét thấy cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Nguyễn T.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Điều không có.

\* Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/3/2022, bị đơn Nguyễn T trình bày: Về quan hệ hôn nhân, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng như lời trình bày của bà Huỳnh Thị P. Ông T xác nhận vợ chồng không có con chung, không có nợ chung; quá trình chung sống thì vợ chồng không hợp tính nhau, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Vì vậy, bà P yêu cầu ly hôn thì ông T đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, tại phiên tòa, ông T không đồng ý ly hôn vì cho rằng cuộc sống vợ chồng bình thường và vẫn còn có thể tiếp tục chung sống với nhau.

Ngoài ra, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông T có trình bày ý kiến, yêu cầu Tòa án chia tài sản chung là căn nhà cấp 4 gắn liền với quyền sử dụng đất tại phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi. Tuy nhiên, ông T không thực hiện các thủ tục phản tố theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Nguyên đơn Huỳnh Thị P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với bị đơn Nguyễn T. Trong vụ án này, bị đơn là ông T có địa chỉ nơi cư trú tại: Số nhà 156B đường Ngô Sỹ Liên, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án “Tranh chấp về ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn Huỳnh Thị P với bị đơn Nguyễn T là hợp pháp. Hai người đã tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên không có sự hòa hợp trong cuộc sống vợ chồng mà thường xuyên cãi nhau, làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, hôn nhân không hạnh phúc.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Huỳnh Thị P và ông Nguyễn T là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể nào kéo dài hơn được nữa. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị P là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn T không đồng ý ly hôn nhưng cũng thừa nhận là vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn. Do đó, ý kiến không đồng ý ly hôn của ông T là mâu thuẫn với thực tế quan hệ vợ chồng giữa ông T và bà P nên không có căn cứ để chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà P và ông T đều khai không có.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị P khai không có; ông Nguyễn T khai có tài sản chung là căn nhà cấp 4 gắn liền với quyền sử dụng đất tại phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, ông T yêu cầu được chia tài sản chung là nhà và đất nói trên. Tòa án đã tiến hành làm việc, thông báo yêu cầu ông T thực hiện các thủ tục phân tố, chia tài sản chung nhưng ông T không thực hiện. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 5, các Điều 200, 202 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung của ông Nguyễn T. Ông T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết chia tài sản chung bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về nợ chung: Bà P và ông T đều khai không có.

[3] Về án phí: Nguyên đơn Huỳnh Thị P phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 01 Điều 28; điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39; các Điều 235, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51, khoản 01 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị P.**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị P được ly hôn ông Nguyễn T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về Nợ chung: Không có.

**2.** Về án phí: Bà Huỳnh Thị P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí bà P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001848 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

**3.** Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Huỳnh Thị P có mặt tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn T có mặt tại phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- UBND phường Nguyễn Nghiêm,  
thành phố Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Hòa**